

Số: /KH-UBND

TP. Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản trên địa bàn thành phố Lào Cai năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 276/KH-UBND, ngày 19/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 3399/QĐ-UNND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 tỉnh Lào Cai. Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ - kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản trên địa bàn thành phố năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Đẩy mạnh đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người dân có nhu cầu và có khả năng chi trả, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội góp phần giảm gánh nặng ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao về số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại góp phần nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể:

- **Mục tiêu 1:** Tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản; Triển khai phối hợp khám sàng lọc phát hiện kịp thời một số bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

+ Đảm bảo 74% các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại.

+ 100% xã, phường trên địa bàn thành phố được triển khai Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ 30% phụ nữ từ 30 đến 54 tuổi có nhu cầu được tư vấn, cung cấp sản phẩm và dịch vụ khám sàng lọc, dự phòng ung thư cổ tử cung.

+ 30% phụ nữ trên 40 tuổi có nhu cầu được tư vấn, cung cấp sản phẩm và dịch vụ sàng lọc, dự phòng ung thư vú.

+ Trên địa bàn thành phố tối thiểu có 01 đơn vị thực hiện dịch vụ, chăm sóc sức khỏe sinh sản triển khai sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung trong Đề án xã

hội hóa.

- **Mục tiêu 2:** Truyền thông, vận động cung cấp thông tin tạo môi trường xã hội đồng thuận thúc đẩy xã hội hóa.

+ 100% Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp những người có uy tín trong cộng đồng được cung cấp thông tin về xã hội hóa các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Dịch vụ sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung.

+ 100% người dân trên địa bàn thành phố có nhu cầu sử dụng được hiểu biết về các loại phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ 100% số phụ nữ từ 30 đến 54 tuổi có nhu cầu sử dụng được tư vấn các sản phẩm, dịch vụ sàng lọc, dự phòng ung thư cổ tử cung, ung thư vú.

- **Mục tiêu 3:** Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động mạng lưới phân phối, cung ứng sản phẩm của đề án xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ Tổ chức các Hội nghị truyền thông cung cấp các thông tin về các sản phẩm của Đề án xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ 100% cán bộ quản lý, viên chức dân số, cộng tác viên dân số, người tham gia cung ứng sản phẩm và triển khai thực hiện được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về các nội dung hoạt động của Đề án.

+ Đa dạng hóa các sản phẩm phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ Bệnh viện Đa khoa thành phố, Bệnh viện Hưng Thịnh và các phòng khám tư nhân trên địa bàn thành phố triển khai dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung trên địa bàn thành phố.

+ Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả các hoạt động theo kế hoạch.

II. ĐỊA BÀN, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Địa bàn thực hiện: 17/17 xã, phường.

2. Đối tượng:

- **Đối tượng tác động:**

Viên chức Y tế - Dân số từ thành phố đến xã, phường. Đặc biệt là các cơ sở y tế chuyên ngành Sản - Phụ khoa, cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Các đơn vị, nhà thuốc cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa thuộc Đề án trên địa bàn thành phố.

- **Đối tượng hưởng thụ:** Phụ nữ, nam giới trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên, thanh niên và những người có nhu cầu sử dụng dịch vụ từ nguồn xã hội hóa.

3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 3 năm 2024

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Truyền thông cung cấp thông tin tạo môi trường xã hội đồng thuận thúc đẩy xã hội hóa:

- Nội dung:

+ Truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, những người uy tín trong cộng đồng... về xã hội hóa công tác dân số nói chung và xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản nói riêng.

+ Tuyên truyền vận động, cung cấp thông tin nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân, nhất là các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ về quyền, trách nhiệm trong việc kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Các hoạt động chủ yếu:

+ Cung cấp thông tin cho lãnh đạo Đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể các cấp, những người có uy tín trong cộng đồng về lợi ích và sự cần thiết của xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, hỗ trợ chỉ đạo thực hiện kế hoạch.

+ Các ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân theo chức năng nhiệm vụ được phân công triển khai các hoạt động truyền thông theo kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức xã hội về Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nhân dân trên địa bàn thành phố.

+ Đưa các nội dung hoạt động của kế hoạch và quảng bá các sản phẩm từ Đề án xã hội hóa qua kênh xã hội hóa vào các kế hoạch truyền thông năm, truyền thông sự kiện hưởng ứng ngày Dân số Thế giới (11/7), Tháng hành động quốc gia về Dân số và ngày Dân số Việt Nam (26/12); Truyền thông tại các hội nghị, câu lạc bộ, các buổi sinh hoạt cộng đồng...

+ Truyền thông, tư vấn tại các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập nhất là tại Trạm y tế các xã, phường về cách phòng tránh một số bệnh mãn tính không lây nhiễm thường gặp, phương pháp tăng cường đề kháng giúp nâng cao sức khỏe cho người dân. Giới thiệu các sản phẩm trong danh mục của Đề án 818, Cục dân số đã phê duyệt.

2. Tăng cường khả năng tiếp cận các loại phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản:

- **Nội dung:** Nâng cao năng lực cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn thành phố thực hiện xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản; Khuyến khích và huy động các cơ sở y tế ngoài công lập, các nhà thuốc tham gia thực hiện cung cấp dịch vụ trong Đề án.

- Các nội dung hoạt động chủ yếu:

+ Đánh giá nhu cầu sử dụng sản phẩm phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kênh phân phối hiện có theo từng chủng loại; Xây dựng, cập nhật kế hoạch đảm bảo an ninh phương tiện tránh thai, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn thành phố.

- + Triển khai mở rộng các sản phẩm trong Đề án.
- + Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản qua Đề án xã hội hóa trên cơ sở củng cố và kiện toàn đội ngũ viên chức dân số và cộng tác viên dân số tại các xã, phường.
- + Huy động các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn thành phố tham gia cung cấp sản phẩm thuộc Đề án.
- + Các đơn vị triển khai cung cấp dịch vụ phối hợp với các đơn vị y tế có chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu về lĩnh vực sản phụ khoa để triển khai dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung.
- + Tổ chức hoạt động khám sức khỏe miễn phí một số bệnh thường gặp cho người dân tại địa phương theo đúng quy định, hướng dẫn của Sở Y tế.
- + Cử cán bộ tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tư vấn, kỹ thuật thực hiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người cung cấp dịch vụ tại cơ sở y tế công lập, ngoài công lập đủ điều kiện để đáp ứng tiêu chí thực hiện xã hội hóa.
- + Tiếp nhận các sản phẩm từ Ban quản lý đề án xã hội hóa của tỉnh.
- + Mở rộng đến các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn triển khai thực hiện.
- + Kiểm tra, giám sát các nội dung trong khuôn khổ đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn xã hội hóa và nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND thành phố:

- Tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị y tế công lập, tư nhân triển khai thực hiện kế hoạch; Kiểm tra, đánh giá định kỳ việc triển khai thực hiện Đề án theo kế hoạch chung của thành phố.

- Tham mưu cho UBND thành phố huy động các Nhà thuốc trên địa bàn thành phố tham gia triển khai cung cấp các sản phẩm thuộc Đề án xã hội hóa (818) theo danh mục được Cục dân số - Bộ Y tế phê duyệt.

2. Trung tâm Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thành phố xây dựng kế hoạch và phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn thành phố năm 2024 theo đúng quy định; Giám sát, kiểm tra theo kế hoạch.

- Phối hợp với Bệnh viện Đa khoa thành phố, Bệnh viện Hưng Thịnh và các đơn vị Y tế ngoài công lập trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện tư vấn cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, triển khai các dịch vụ sàng lọc, dự phòng ung thư cổ tử cung, ung thư vú.

- Chỉ đạo Trạm y tế các xã, phường triển khai thực hiện tuyên truyền, tư vấn cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tư

vấn các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tham gia cung cấp các sản phẩm thuộc Đề án theo đúng các danh mục.

- Tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Chi cục Dân số-KHHGD trước ngày 15/12/2024.

3. Bệnh viện Đa khoa thành phố:

- Phối hợp với Trung tâm Y tế thực hiện tốt công tác truyền thông về Đề án, tiếp nhận các sản phẩm triển khai cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản thuộc Đề án xã hội hóa đến người dân trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với các đơn vị y tế có chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu về lĩnh vực sản phụ khoa để triển khai dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung và sàng lọc một số bệnh khác. Đảm bảo đạt 100% phụ nữ có nhu cầu được tư vấn, cung cấp sản phẩm và dịch vụ khám sàng lọc, dự phòng ung thư cổ tử cung, ung thư vú.

- Thường xuyên được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ y, bác sỹ có tay nghề và trình độ cao đảm bảo đáp ứng nhu cầu người dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế giỏi chuyên môn, giàu y đức.

- Chủ động đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực đảm bảo điều kiện thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh theo đúng quy định về chuyên môn và phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn rộng rãi đến người dân bằng nhiều hình thức như: Tờ rơi, trên các trang Website, mạng xã hội

- Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Đề án.

4. Các phòng khám chuyên khoa phụ sản - KHHGD: Tổ chức triển khai thực hiện khám thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị các bệnh về lĩnh vực sản phụ khoa, khám dự phòng, sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại phòng khám.

5. Phòng Tài Chính - Kế hoạch: Cân đối, bổ sung kinh phí cho hoạt động Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí chi cho các hoạt động của kế hoạch.

6. Các đơn vị thành viên BCD CSSKND thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động của kế hoạch.

7. UBND các xã, phường

- Căn cứ kế hoạch của UBND thành phố, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Chỉ đạo Trạm y tế, các ban, ngành thành viên BCD CSSKND phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn tham gia sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Đề án xã hội hóa.

- Tổ chức truyền thông thường xuyên, trong các đợt truyền thông tăng cường lồng ghép, các ngày Lễ lớn trong năm, Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Dân số Việt Nam (26/12) và Tháng hành động Quốc gia về Dân số (tháng 12); Duy trì sinh

hoạt của các câu lạc bộ, lồng ghép tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt của chi bộ, thôn, tổ dân phố trong đó có nội dung về Đề án xã hội hóa.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị y tế, các cơ sở cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn triển khai thực hiện.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch về UBND thành phố trước ngày 05/12 (qua Trung tâm Y tế thành phố) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản trên địa bàn thành phố Lào Cai năm 2024. UBND thành phố Lào Cai đề nghị các đơn vị, ban ngành, thành viên BCĐ CSSKND, UBND các xã, phường căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Lào Cai;
- TT Thành ủy, HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Chi cục DS-KHHGD tỉnh;
- Thành viên BCĐ CSSKND TP;
- Trung tâm Y tế thành phố;
- Bệnh viện Đa khoa thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Vũ Quốc